

## KHỦNG HOẢNG NỢ CÔNG Ở MỘT SỐ NƯỚC CHÂU ÂU – THỰC TRẠNG VÀ VẤN ĐỀ

PGS.TS. Đinh Công Tuấn

*Viện Nghiên cứu Châu Âu*

### I. Đặt vấn đề

Sự sụp đổ của ngân hàng Lehman Brothers (tháng 9/2008) sau 158 năm tồn tại đã mở đường cho cơn bão khủng hoảng tài chính trên phạm vi toàn cầu. Ở vào vị trí “tâm bão”, Mỹ là nước chịu tổn thất nặng nề nhất. Sự suy thoái của nền kinh tế số 1 thế giới đã khiến hầu hết các quốc gia đều rơi vào vòng xoáy khủng hoảng. Suốt hơn 3 năm qua, Liên minh Châu Âu (EU) cũng đã phải vật lộn, phải gồng mình lên chống đỡ với cuộc khủng hoảng tài chính và cuộc “đại suy thoái kinh tế” toàn cầu nghiêm trọng nhất này. Cùng với sự giảm sút về tốc độ tăng trưởng kinh tế, hàng loạt các lĩnh vực như thị trường tài chính châu Âu đã mất đi một lượng tài chính lớn lao khoảng 1.193 tỷ USD, các ngành sản xuất, xuất khẩu bị giảm sút, thất nghiệp gia tăng. Việc áp dụng các biện pháp và các gói cứu trợ kinh tế như giảm lãi suất, cắt giảm thuế, bơm tiền ồ ạt cho hệ thống tài chính – ngân hàng lại càng làm cho tình trạng thâm hụt ngân sách và nợ công thêm gia tăng, vượt quá xa những quy định của Hiệp ước Tăng trưởng và Ổn định (SGP) đã được 16 nước thành viên EU ký kết vào năm 1997, nhằm thực hiện chính

sách ổn định kinh tế và tăng trưởng trong Liên minh Kinh tế Tiền tệ Châu Âu (EMU). Các qui định về tài chính công trong SGP đã được nêu trong điều 104 của Hiệp ước Maastricht: “*Các nước thành viên EMU phải giữ mức thâm hụt ngân sách không vượt quá 3% GDP, nợ công không vượt quá 60% GDP...*” Nhưng chỉ ở những năm đầu tiên thực hiện SGP, tình trạng thâm hụt ngân sách và nợ công của Liên minh Châu Âu mới được cải thiện đôi chút. Ví dụ, trong giai đoạn 2001-2005, thâm hụt ngân sách của EU 15 chỉ là 2,4% GDP/năm, còn nợ công của EU là 68% GDP. Nhưng đến những năm gần đây, tình trạng thâm hụt ngân sách và nợ công của EU đã lên đến con số đáng báo động. Năm 2009, thâm hụt của EU 27 là 6,9%, năm 2010 là 7,4%, tiêu biểu là những nước: Hy Lạp 12,9% GDP năm 2009, Ailen 11,4% GDP, Bồ Đào Nha, Pháp 9,4%, Tây Ban Nha 11,4%, Anh 10,9%. Còn tình trạng nợ công bình quân của khu vực đồng tiền chung châu Âu năm 2007 chiếm 66% GDP, năm 2008 69,4% GDP, năm 2009 78,7% GDP và năm 2011 là 84,7% GDP Theo đánh giá của tạp chí Business Week (5/2010), tỷ lệ nợ công năm 2010 của Ailen

là 310% GDP, Hy Lạp 124%, Italia 120,1% GDP, Bồ Đào Nha 84,6% GDP, Đức 84,5% GDP, Pháp 82% GDP<sup>1</sup>...

Rõ ràng, tình trạng thâm hụt ngân sách và tỷ lệ nợ công của các nước EU quá cao đã cho thấy các nước này đã không tuân thủ nghiêm ngặt các qui định trong EMU. Có lẽ bối cảnh cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái toàn cầu đang có những tác động to lớn đến các nước EU, buộc chính phủ các nước này đã phải sử dụng các gói cứu trợ khổng lồ để cứu nguy nền kinh tế đất nước. Để luận giải sâu sắc vấn đề nợ công ở châu Âu, chúng tôi sẽ tập trung đi sâu giải quyết 2 vấn đề trong bài viết này: 1) Thực trạng nợ công ở một số nước EU; 2) Giải pháp và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

## II. Thực trạng nợ công và các chính sách khắc khổ ở một số nước trong EU

### 1. Thực trạng

Bắt đầu từ nửa sau năm 2009, khủng hoảng nợ công của nhóm 5 nước PIIGS (Bồ Đào Nha, Ireland, Italia, Hy Lạp, Tây Ban Nha) bắt đầu xuất hiện. Nó xuất hiện đầu tiên ở Hy Lạp, khi đó Hy Lạp rơi vào tình trạng lâm nguy về tài chính công với thâm hụt ngân sách ở mức 12,9% GDP, vượt gấp 4 lần giới hạn cho phép của SGP. Mức thâm hụt ngân sách này cùng với nợ công trị giá 236 tỷ EUR, chiếm khoảng 115% GDP của Hy Lạp năm 2009<sup>2</sup>, gấp tới 2 lần quy định về nợ công trong SGP đã khiến cho Hy Lạp lâm

vào cuộc khủng hoảng nghiêm trọng. Bước sang năm 2010, cuộc khủng hoảng nợ công của Hy Lạp càng thêm sâu sắc do chính phủ Hy Lạp đã “vung tay quá trán” và thường vẽ ra những báo cáo ngân sách với những con số sai sự thật. Tỷ lệ thâm hụt ngân sách của nước này tính đến những tháng đầu năm 2010 đã tăng lên gấp đôi, tương đương 5,3% GDP năm 2009, đến tháng 3/2010, khoản nợ của Hy Lạp tăng lên con số khổng lồ với 300 tỷ EUR<sup>3</sup>

Đứng trước tình hình trên, ngày 4/3/2010, cơ quan quản lý nợ của Hy Lạp đã phát hành trái phiếu với thời hạn 10 năm như một biện pháp để giải quyết cuộc khủng hoảng nợ công đang làm suy yếu vị thế của Hy Lạp trên thị trường tài chính quốc tế và gây chấn động khu vực đồng tiền chung châu Âu. Đợt phát hành trái phiếu đã thu được 5 tỷ EUR, vượt ra ngoài sự dự đoán của các chuyên gia về khả năng thanh khoản của Hy Lạp. Ngoài ra, chính phủ Hy Lạp còn đưa ra kế hoạch cắt giảm thâm hụt ngân sách năm 2010 xuống còn 8,7% bằng cách đóng băng các khoản thanh toán công, tăng thuế và thay đổi lương hưu. Cụ thể như: tăng thuế VAT từ 19 lên 21%, cắt giảm tiền lương, thưởng cho những người làm việc trong các kỳ nghỉ lễ<sup>4</sup>. Các biện pháp mạnh tay của chính phủ Hy Lạp đã chiếm được tình cảm của giới đầu tư, nhưng lại làm mất lòng dân chúng. Làn sóng phản đối trong dân chúng và các tổ chức công đoàn ngày càng mạnh mẽ. Ngày 11/4/2010, Bộ trưởng Tài chính các nước

<sup>1</sup> Đề tài cấp Bộ “Một số vấn đề chính trị - kinh tế nổi bật của EU giai đoạn 2001-2020” do PGS.TS. Đinh Công Tuấn làm chủ nhiệm.

<sup>2</sup> European Commission 2009.

<sup>3</sup> Nguyễn An Hà: Báo cáo thường niên tình hình châu Âu 2010.

<sup>4</sup> Nt.

khu vực đồng tiền chung châu Âu chấp thuận kế hoạch cứu trợ 30 tỷ EUR dành cho Hy Lạp, tuy nhiên Hy Lạp tuyên bố không cần.

Nhưng khi thấy mình không thể tự cứu vãn được tình hình nợ công, ngày 23/4/2010, chính phủ Hy Lạp đã cầu cứu EU và IMF giải cứu. Lúc này, cứu nền kinh tế Hy Lạp là một nhiệm vụ bất khả thi của EU, vì kinh tế Hy Lạp sụp đổ sẽ làm suy yếu lòng tin của các nước EU khác vào khu vực đồng EUR và có thể tác động đến các nước khác đang gặp khó khăn về tài chính như Ailen, Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, Italia. Nhưng khó khăn này sinh do theo quy định của EU cấm các nước thành viên khu vực đồng EUR gánh đỡ nợ cho nước khác. Vì vậy nội bộ EU đã tranh cãi suốt 2 tháng với nhiều quan điểm bất đồng về câu chuyện có nên cứu Hy Lạp hay không? Cuối cùng, lo sợ nguy cơ vỡ nợ từ Hy Lạp tạo ra hiệu ứng domino, lan rộng sụp đổ nợ công khu vực, Liên minh Châu Âu và Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) đã nhất trí chi ra 110 tỷ EUR, tương đương 146 tỷ USD để ngăn chặn khả năng vỡ nợ của Hy Lạp. Lãi suất của khoản vay là 5%/năm, bằng khoảng một nửa so với lợi suất trái phiếu chính phủ Hy Lạp kỳ hạn 10 năm thời gian gần đây. Và khoản vay đầu tiên trị giá 14,5 tỷ EUR đã được giải ngân vào ngày 18/5/2010. Quỹ Chống khủng hoảng trị giá 750 tỷ EUR (khoảng 1.000 tỷ USD) cũng được lập. Những điều kiện mà EU và IMF đặt ra cho Hy Lạp là rất hà khắc. Phía chính phủ Hy Lạp đã chấp nhận các điều kiện cắt giảm chi tiêu, cụ thể là lương tháng 13, 14 cùng với những khoản tiền thưởng của nhân

viên nhà nước sẽ bị cắt bỏ hoàn toàn, trong khi lương chính phủ sẽ không được tăng trong vòng 3 năm tới. Lương hưu trong cả hai khu vực nhà nước và tư nhân đều bị cắt giảm đáng kể. Thuế giá trị gia tăng sẽ tăng từ 21 đến 23%. Ngân sách cho quốc phòng và hệ thống an sinh xã hội đều bị cắt giảm. Đây là kế hoạch khắc nghiệt nhằm giảm mức thâm hụt ngân sách xuống dưới 3% vào năm 2014<sup>5</sup> Ngoài ra chính phủ còn đưa ra kế hoạch cải cách chế độ hưu trí, theo đó nâng tuổi nghỉ hưu người lao động từ 60 lên 65 đối với nam và từ 55 lên 60 đối với nữ, giảm bớt các khoản trợ cấp hưu trí. Kế hoạch này đang bị dân chúng Hy Lạp phản đối dữ dội. Nửa năm sau, nổi gót Hy Lạp, *Ailen trở thành nạn nhân thứ hai* của các cuộc khủng hoảng nợ công, buộc phải cầu viện đến EU và IMF vào tháng 11/2010. Nếu như nguyên nhân chính gây ra khủng hoảng nợ công ở Hy Lạp là khả năng quản lý tài chính công yếu kém với những khoản chi tiêu của chính phủ quá lớn và vượt khỏi tầm kiểm soát, thì nguyên nhân cuộc khủng hoảng nợ công ở Ailen lại bắt đầu từ khu vực tư nhân với hành vi cho vay thiếu trách nhiệm của một số ngân hàng và chính phủ không kịp thời không chế. Để giúp hệ thống ngân hàng, chính phủ đã tài trợ 50 tỷ EUR cho họ (quốc hữu hoá ngân hàng và chi tiền để tái cấp vốn cho một số ngân hàng trong nước) dẫn đến kết quả tất yếu là mức thâm hụt của các khoản tài chính công lại tăng lên cao gấp mười lần mức cho phép, tương đương 32% GDP. Các ngân hàng Ailen ngày càng gánh

<sup>5</sup> *Khủng hoảng nợ Hy Lạp...* <http://Vietstock.vn/27-5-2010>.

nhiều nợ xấu sau khi đã cho vay quá mạnh tay trong thời kỳ nền kinh tế tăng trưởng nóng và bong bóng bất động sản phình to. Khi thị trường bất động sản bị đóng băng, nhiều phần trong các khoản vay bất động sản trở thành nợ xấu và hệ thống ngân hàng đối mặt với nguy cơ sụp đổ. Trước tình hình đó, chính phủ Ailen đã buộc phải cứu hệ thống ngân hàng theo cách riêng của mình là tạo ra một định chế tài chính mới, gọi là NAMA (National Asset Management Agency) vào năm 2009 để nhận hầu hết các khoản nợ xấu của chính phủ để đổi lấy trái phiếu chính phủ. Như vậy, chính phủ Ailen đã biến nợ xấu của các ngân hàng, những khoản nợ tư nhân, thành tài sản công tệ hại mà chính phủ phải quản lý và lấy tiền từ ngân sách để bù lỗ cho những tổn thất của nó. NAMA có trách nhiệm quản lý các tài sản loại này và cố gắng thu lại lợi nhuận cao nhất cho ngân sách khi thị trường nhà đất phục hồi. Trong trường hợp ngược lại, NAMA sẽ tiếp tục cầu cứu ngân sách nhà nước. Do vậy, nguyên nhân khủng hoảng nợ công của Ailen là do chính phủ phải xuất tiền cứu trợ cho ngân hàng, biến nợ xấu từ khu vực tư nhân trở thành gánh nặng nợ nần của chính phủ. Cuối cùng, chính phủ do không đủ tiền trả nợ đã phải cầu trợ từ EU và IMF để giải cứu cho hệ thống ngân hàng của nước mình<sup>6</sup>. Ngày 15/12/2010, Quốc hội Ai len đã thông qua gói cứu trợ trị giá 85 tỷ EUR (khoảng 115 tỷ USD) của EU và IMF với 82 phiếu thuận và 75 phiếu chống. Theo thoả thuận hai bên đã ký kết, EU và IMF sẽ chi 35 tỷ EUR để hỗ

trợ hệ thống ngân hàng đang lao đao của Ailen và chi 50 tỷ EUR giúp nước này trang trải các khoản nợ trong 3 năm tới. Để đạt được gói cứu trợ này, Ailen phải cam kết giảm chi 15 tỷ EUR trong vòng 4 năm nhằm kéo tỷ lệ thâm hụt ngân sách từ 34% hiện tại xuống 3% GDP theo quy định của SGP.

Sau Hy Lạp, Ailen, đến lượt Bồ Đào Nha, một trong 17 nền kinh tế yếu nhất khu vực đồng tiền chung châu Âu, đã trở thành nước thứ ba chính thức đề xuất gói cứu trợ của EU và IMF trị giá 80 tỷ EUR (khoảng hơn 120 tỷ USD) trong cuộc họp cấp Bộ trưởng Tài chính EU tháng 4/2011. Bồ Đào Nha thừa nhận thâm hụt ngân sách năm 2010 là 8,6% GDP, cao hơn nhiều so với mục tiêu đặt ra là 7,3%. Khoản nợ công của Bồ Đào Nha năm 2010 lên đến 84% GDP, nghiêm trọng hơn là 70% các khoản nợ của họ là nợ nước ngoài. Điều này có nghĩa họ rất khó xoay xở, hoặc trì hoãn khi nợ đáo hạn. Dự báo tỷ lệ nợ công của Bồ Đào Nha sẽ tăng từ 82,4% GDP năm 2010 lên 87,9% GDP năm 2011, và 88,1% GDP năm 2012. Cuộc khủng hoảng nợ công khiến cho tình hình chính trị của đất nước đã bị chia rẽ sâu sắc. Quốc hội đã bác bỏ chương trình “thắt lưng buộc bụng” của Chính phủ nhằm hạn chế tác động của cuộc khủng hoảng tài chính của Thủ tướng Jose Socrates, khiến ông phải tuyên bố từ chức. Sau sự ra đi của Thủ tướng Jose Socrates (ngày 23/3/2011), Bồ Đào Nha đang đứng trước nguy cơ sẽ phải đối mặt với thách thức kép, cả về kinh tế và chính trị. Tổng thống Bồ Đào Nha đã phải nhanh chóng lấp lỗ hổng quyền lực bằng cách mời

<sup>6</sup> Nguyễn An Hà: sdd.

các đảng trong Quốc hội thành lập liên minh chính phủ liên kết, và giải tán Chính phủ để mở đường cho một cuộc tổng tuyển cử trước thời hạn. Khó khăn trước mắt là Bồ Đào Nha cần phải huy động được 9 tỷ EUR (khoảng 13 tỷ USD) để thanh toán khoản nợ mà thời hạn đã tới. EU và IMF đang xem xét một gói cứu trợ cho Bồ Đào Nha. Trường hợp Bồ Đào Nha phải nhận gói cứu trợ thì nước này phải thắt chặt chi tiêu hơn. Điều này có nguy cơ gây phản tác dụng đối với sự phục hồi kinh tế khi mà tỷ lệ thất nghiệp của Bồ Đào Nha đã tăng đến mức cao kỷ lục 11% và lãi suất vọt lên đến mức báo động. Rủi ro lớn là các nhà đầu tư sẽ bán tháo các trái phiếu Bồ Đào Nha và sẽ dẫn đến những bất ổn gia tăng trên thị trường tài chính<sup>7</sup>

Giới phân tích nhận định, Tây Ban Nha sẽ là nạn nhân tiếp theo của cuộc khủng hoảng nợ công với bong bóng nhà đất khổng lồ và các vấn đề liên quan đến các khoản nợ tăng lên với mức độ chóng mặt. Hợp đồng bảo hiểm khả năng vỡ nợ (CDS) kỳ hạn 10 năm của trái phiếu chính phủ Tây Ban Nha đã lên tới mức 312 điểm phần trăm, cao chưa từng thấy từ trước đến nay. Như vậy, cứ 10 triệu EUR nợ dài hạn của Tây Ban Nha sẽ mất 312.000 EUR phí bảo lãnh. Do nền kinh tế mất đi sức cạnh tranh và có tỷ lệ thất nghiệp tăng vọt nên Tây Ban Nha dù đã hơn một thập kỷ kinh tế tăng trưởng nhanh và từ lâu vẫn được đánh giá có một ngân sách cân bằng, mức nợ công thấp, đến nay đang đứng bên bờ vực suy sụp kinh tế do khủng hoảng

nợ công. Năm 2009, Tây Ban Nha có mức thâm hụt ngân sách 11,2% (đứng thứ ba trong Eurozone) và nợ công của Tây Ban Nha lên đến 1.100 tỷ USD, tức lớn hơn gấp 4 lần Hy Lạp, bao gồm 238 tỷ với Đức, 220 tỷ với Pháp, 114 tỷ với Anh. Tỷ lệ thất nghiệp của Tây Ban Nha lên đến 20% và có nền kinh tế gần như yếu nhất khu vực. Các món nợ của các nước Nam Âu thật khổng lồ và chòng chẹo với nhau<sup>8</sup>

Trong những ngày gần đây, giới kinh tế tài chính thế giới đều đang đổ dồn tất cả sự chú ý vào tình hình kinh tế Italia. Nguy cơ làm mọi người lo lắng nhất là khả năng vỡ nợ của nhà nước Italia. Nếu trước đây nguy cơ của Hy Lạp đã làm chấn động châu Âu, thì ngày nay nguy cơ của Italia có thể có những hệ lụy trầm trọng gấp trăm lần, thậm chí người ta còn nói đến khả năng “phá sản của Hệ thống đồng EUR”

Italia là nước có nền kinh tế thứ ba châu Âu, chỉ sau Đức, Pháp, tổng sản phẩm quốc nội (GDP) chiếm 12% GDP toàn Liên minh Châu Âu, nhưng hiện nay Italia là nước có mức độ tăng trưởng kinh tế thấp nhất châu Âu. Con số nợ nhà nước hiện nay là 1.600 tỷ EUR, và mức độ nợ đã chiếm khoảng 119% GDP. Tình hình khó khăn về kinh tế tài chính của Italia gần đây đã khiến sự cách biệt về giá trị trái phiếu của Italia so với Đức lên đến 250 điểm phần trăm. Và nếu khoảng cách này càng tăng thì thị trường tài chính thế giới càng mất sự tin tưởng vào khả năng

<sup>7</sup> *Bồ Đào Nha suy sụp vì nợ công*. Tiền phong online 25/8/2011.

<sup>8</sup> Đề tài cấp Bộ *Một số vấn đề chính trị - kinh tế nội bộ của EU giai đoạn 2001-2020* do PGS.TS. Đinh Công Tuấn làm chủ nhiệm.

thanh toán của Italia. Liên tiếp những ngày đầu tháng 7/2011, thị trường chứng khoán Italia đã chứng kiến cảnh “ế hàng” trái phiếu Italia thê thảm. Cả châu Âu đang gióng lên hồi chuông báo động về nguy cơ vỡ nợ của Italia. Trước tình trạng đó, các chính phủ châu Âu đang cố ra sức nhằm tránh cảnh vỡ nợ cho Italia. Lý do vì kinh tế Italia quá lớn, đầu tư của nước ngoài vào thị trường Italia cũng quá nhiều, nếu Italia vỡ nợ thì hệ lụy quá lớn, đổ lên đầu toàn bộ Liên minh Châu Âu. Nhìn từ góc độ này thì phải nói rằng đây là may mắn của Italia, vì nếu không có Eurozone thì chắc chắn Italia đã vỡ nợ từ lâu. Lịch sử chứng minh rằng năm 1992, khi chưa có đồng EUR, Italia đã vỡ nợ, và chính phủ Italia phải tuyên bố phá giá đồng Lira.<sup>9</sup>

## 2. Các chính sách khắc khổ

Một loạt nước châu Âu trong tầm ngắm của các thị trường đang phải gồng mình lên thực hiện hàng loạt các chính sách khắc khổ để đối phó với các khoản nợ nần chồng chất. Họ phải chứng minh quyết tâm giảm mức thâm hụt ngân sách xuống dưới mức 3% và mức nợ công giảm xuống dưới 60% GDP theo thoả thuận của Hiệp ước Tăng trưởng và Ổn định do EU qui định.

### a. Ở tầm khu vực EU

Để đối phó với cuộc khủng hoảng nợ công trong khu vực, các giới chức của Liên minh Châu Âu đã đưa ra các kế hoạch và thực hiện nhiều biện pháp cụ thể sau:

Đầu tháng 7/2010, giới làm luật của EU đã phê chuẩn các quy định mới nhằm hạn chế chặt chẽ quỹ chi thường dành cho lãnh đạo các ngân hàng khu vực. Theo những điều khoản quy định mới, các ngân hàng khu vực sẽ phải hoãn chi trả từ 40 đến 60% quỹ tiền thường trong vòng 3 đến 5 năm và 1/2 của bất kỳ khoản chi trả trực tiếp nào cũng phải được thanh toán dưới dạng cổ phiếu hay những chứng khoán khác. Quá trình xét duyệt chi thường của ngân hàng cũng phải dựa trên tình hình kinh doanh của họ.

Ở cấp độ Liên minh, EU cũng đã đưa ra đề xuất nhằm giúp các nước hạn chế vấn đề thâm hụt ngân sách. Ngày 15/6/2010, Ủy ban Châu Âu (EC) yêu cầu chính phủ Pháp phải công bố rõ ràng, chi tiết các biện pháp cắt giảm thâm hụt ngân sách, đồng thời cảnh báo rằng việc cắt giảm chi tiêu hoặc tăng thuế là hoàn toàn cần thiết.

Ngày 17/6/2010, trong Hội nghị Thượng đỉnh EU tại Brussels (Bi), dưới sự chủ trì của Chủ tịch Hội đồng Châu Âu Van Rompuy, các nhà lãnh đạo 27 nước thành viên EU đã thống nhất các biện pháp tăng cường quản lý kinh tế. Theo đó, các nước thành viên sẽ phải đệ trình dự án ngân sách lên Ủy ban Châu Âu vào mùa xuân trước khi đệ trình lên Quốc hội các nước thông qua. Bên cạnh đó, EU sẽ có những biện pháp trừng phạt với những quốc gia có mức nợ công cao, không tuân theo các qui định của Hiệp ước Tăng trưởng và Ổn định.

Tại Hội nghị Đầu tư Thế giới tổ chức ở thành phố Labaule, miền tây nam nước Pháp, Chủ tịch Van Rompuy đã kêu gọi thành lập

<sup>9</sup> Đài RFI ngày 14/7/2011. Bản tin tham khảo đặc biệt, TTXVN 19/7/2011.

“Chính phủ kinh tế” của Liên minh Châu Âu nhằm tăng cường quản lý kinh tế, tránh xuất hiện một cuộc khủng hoảng nợ mới<sup>10</sup> Và gần đây ngày 17/8/2011, tại Paris, Tổng thống Pháp N. Sarkozy và Thủ tướng Đức A. Merkel đã tiến hành hội đàm và thảo luận các biện pháp giải quyết khủng hoảng nợ công ở châu Âu đang có nguy cơ lây lan ra toàn bộ khu vực sử dụng đồng EUR. Phát biểu tại cuộc họp báo sau hội đàm, hai nhà lãnh đạo Pháp và Đức đã cam kết bảo vệ đồng EUR, nền tảng tạo nên sự hội nhập trong khu vực đồng tiền chung châu Âu, đồng thời kêu gọi “quản lý kinh tế đúng hướng” nhằm giải quyết cuộc khủng hoảng nợ công, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trong Eurozone. Trước mắt đề nghị thành lập “Chính phủ kinh tế” khu vực đồng tiền chung EUR. Các nước thành viên phải tuân thủ tiêu chuẩn tài chính nghiêm ngặt hơn nhằm thực hiện chính sách cân bằng ngân sách và thực hiện đánh thuế các giao dịch tài chính để tăng nguồn thu. Trước mắt, không phát hành trái phiếu châu Âu vì Quỹ Cứu trợ Ngắn hạn giá trị 440 tỷ EUR (634 tỷ USD) hiện nay đủ để giải cứu các nền kinh tế thành viên gặp khó khăn về tài chính<sup>11</sup>

Ngoài ra, Ủy ban Châu Âu còn đề xuất thành lập một tổ chức mới nhằm giám sát các cơ quan xếp hạng tín dụng, coi đó là một trong những nỗ lực giám sát hệ thống tài chính. EC sẽ xem xét những giải pháp về cơ cấu như thành lập Cơ quan Xếp hạng tín dụng độc lập Châu Âu, sẽ can dự tích cực

hơn vào các tổ chức xếp hạng tín dụng độc lập chung.

Ở cấp độ khu vực, các nước EU đã đồng thuận sửa đổi hạn chế của Hiệp ước Lisbon nhằm tạo ra một cơ chế cứu trợ thường trực cho các nước thành viên Eurozone gặp khó khăn nghiêm trọng về tài chính như trường hợp Hy Lạp, Ailen, Bồ Đào Nha. Quỹ Cứu trợ Tài chính Thường trực ra đời là một biện pháp quan trọng đảm bảo sự ổn định của Eurozone trong tương lai. Tuy nhiên, việc sửa đổi này vẫn phải chờ hai năm để Quốc hội các nước thành viên thông qua để có hiệu lực<sup>12</sup> Ngoài ra, các nước EU đã kiên quyết chấm dứt các gói kích thích kinh tế, tiến hành các cắt giảm chi tiêu công và tăng thuế nhằm giảm bớt thâm hụt ngân sách, củng cố chính sách tài khoá.

### **b. Ở từng nước**

#### **\* Ở Hy Lạp**

Từ cuối tháng 6/2011, Hy Lạp đã thông qua kế hoạch, theo đó việc tăng thuế, giảm chi tiêu công sẽ được xiết chặt nhằm tiết kiệm 28,7 tỷ EUR, biện pháp *tu nhân hoá* sẽ mang lại 50 tỷ EUR. Đó là những điều kiện mà IMF và các đối tác châu Âu đã đặt ra với Athen khi cho giải ngân tiền cứu trợ nước này. Kịch bản của Hy Lạp ít nhất cho đến nay là sự trùng lặp lại những gì đã xảy ra với Aentina. Hy Lạp cũng có những vấn đề tài chính và lạm phát, những căn bệnh đã được chữa lành sau khi các nước này gia nhập Liên minh Tiền tệ và Kinh tế EU (EMU) vào năm 2001 (trùng hợp một cách ngẫu nhiên

<sup>10</sup> Nguyễn An Hà, sdd.

<sup>11</sup> Báo Nhân dân, 18/8/2011.

<sup>12</sup> Nguyễn An Hà, sdd.

với thời điểm Aentina sắp vỡ nợ). Châu Âu rất lo ngại trước nguy cơ khủng hoảng Hy Lạp lan rộng làm sụp đổ dự án thống nhất tiền tệ, 12 năm sau khi Eurozone ra đời<sup>13</sup>. Trước mắt Hy Lạp cần gấp khoản tiền cứu trợ của IMF và EU là 12 tỷ EUR để thanh toán 7 tỷ EUR đáo hạn vào ngày 18/7/2011. Để thoả mãn những đòi hỏi của EU và IMF, Thủ tướng Hy Lạp đã cam kết trước Quốc hội sẽ nhanh chóng thông qua Kế hoạch Ngân sách khắc khổ thứ hai, dự trù 28,7 tỷ EUR, cho các khoản chi tiêu công từ nay đến năm 2015. Để đạt được mục tiêu đó, Athen dự trù tăng thuế (từ thuế giá trị gia tăng (VAT) đến thuế nhà đất), cắt giảm các khoản trợ cấp xã hội, xiết lại ngân sách quốc phòng, giáo dục, y tế, đình chỉ các dự án đầu tư công cộng... Bên cạnh đó chính phủ cũng tiến hành hàng loạt các chương trình tư hữu hoá từ ngành bưu điện đến điện lực, kêu gọi tư nhân đầu tư vào các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng như xa lộ, hải cảng, sân bay... để thu về 50 tỷ EUR<sup>14</sup>

#### \* Đối với Ailen

Ngày 21/11/2010, sau hàng tháng trời vật lộn với cuộc khủng hoảng tài chính bằng những biện pháp “thắt lưng buộc bụng” khắc khổ, nhằm đưa tỷ lệ thâm hụt ngân sách xuống dưới mức qui định 3% GDP, nhưng mức thâm hụt ngân sách của nước này đã lên tới 32% GDP, tỷ lệ thất nghiệp đạt mức kỷ

lục 14%. Không thể tự chống đỡ, Ailen là quốc gia thứ hai sau Hy Lạp đề xuất gói cứu trợ của EU và IMF khoảng 80 đến 90 tỷ EUR, trong đó 65 tỷ đưa vào quốc khố trong vòng 3 năm và 30 tỷ để giải cứu ngân hàng. Các thoả thuận giữa Ailen với EU và IMF là tập trung vào cắt giảm thâm hụt ngân sách của chính phủ, tái sắp xếp hệ thống ngân hàng. Các ngân hàng sẽ bị kiểm tra nghiêm ngặt. Các điểm chính của kế hoạch khắc khổ bao gồm: giảm 1 EUR lương tối thiểu của 1 giờ làm việc xuống còn 7,65 EUR/giờ (hay giảm ít nhất 10% mức lương tối thiểu), tăng thuế giá trị gia tăng (VAT) từ 21% lên đến 22% vào năm 2013 và 23% vào năm 2014, cắt giảm 25.000 biên chế trong các cơ quan công quyền, đánh thuế bất động sản, thuế tiêu thụ nước và tăng học phí đại học. Tổng số ngân sách tiết kiệm được trong 4 năm sẽ lên tới 10 tỷ EUR, cộng thêm 5 tỷ EUR thu được thêm nhờ tăng thuế...<sup>15</sup>

#### \* Đối với Bồ Đào Nha

Hai khó khăn chủ yếu của Bồ Đào Nha là thâm hụt ngân sách và lợi tức trái phiếu chính phủ tăng. Tuy nợ công của Bồ Đào Nha chiếm 90% GDP, thấp hơn mức 113% GDP của Hy Lạp, nhưng Bồ Đào Nha đã mất thị phần xuất khẩu kể từ khi gia nhập Eurozone vào năm 2000, buộc chính phủ nước này phải vay mượn của nước ngoài để tài trợ cho khoản thâm hụt tài khoản vãng lai. Vay mượn kéo dài và tiết kiệm ít đã biến Bồ Đào Nha thành con nợ thứ hai của châu Âu sau Hy Lạp. Để vay được 80 tỷ EUR từ EU

<sup>13</sup> Khủng hoảng nợ công ở châu Âu đe dọa nền kinh tế thế giới. vnexpress.net, 8/4/2011.

<sup>14</sup> Quay cuồng với nợ nần, châu Âu tăng tốc chính sách khắc khổ. dantri.com.vn, 17/8/2011,

<sup>15</sup> Đài RFI ngày 21/6/2011, Tài liệu tham khảo đặc biệt của TTXVN, ngày 28/6/2011.

<sup>15</sup> Làn sóng biểu tình, bãi công lan rộng ở châu Âu. www.tapchiconsan.org.vn, 29/11/2010.

và IMF, chính phủ Bồ Đào Nha đã thông qua những biện pháp tiết kiệm như tăng thuế thu nhập và thuế giá trị gia tăng. Trước đó, nhiều biện pháp cắt giảm chi tiêu và các giải pháp khác cũng được thực hiện dù gây mất lòng dân như tăng cước giá giao thông, đóng cửa các trường tiểu học, cắt giảm lương và phúc lợi xã hội, giảm đầu tư nước ngoài, giảm nhân lực và bán một số tài sản trong khu vực công, tăng thuế thu nhập đánh vào người giàu, giảm 50% tiền lương của công chức và quan chức nhà nước kể cả các bộ trưởng, tăng tuổi nghỉ hưu...<sup>16</sup>

#### *\* Đối với Tây Ban Nha*

Để thực hiện mục tiêu cắt giảm mức lạm chi còn 6% GDP vào năm 2011 và để thực hiện việc cắt giảm 6 tỷ EUR đầu tư công, chính phủ Tây Ban Nha đã thực hiện việc cắt giảm 5% lương của công chức nhà nước, giảm lương hưu, tăng độ tuổi về hưu, cắt giảm chế độ an sinh xã hội, giảm đầu tư cho các chính quyền địa phương, thực hiện việc điều chỉnh thuế đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ, bán một phần công ty quản lý sân bay AENA của Nhà nước và Tập đoàn Xổ số Quốc gia, tăng một số loại thuế như thuốc lá, rượu bia..., cắt bớt 1,2 tỷ USD tiền tiết kiệm của một số khu vực trực thuộc, bỏ trợ cấp 2.500 EUR đối với trẻ em từ năm 2011, giảm 600 triệu EUR hỗ trợ cho khu vực nước ngoài và chi phí y tế trong lĩnh vực công cộng<sup>17</sup>

#### *\* Đối với Italia*

Trước khoản nợ nhà nước 1.600 tỷ EUR, chiếm 119% GDP, chính phủ của Thủ tướng S. Berlusconi đã đưa ra kế hoạch cắt giảm chi tiêu trên 40 tỷ EUR trong vòng 4 năm (đến năm 2014). Kế hoạch của chính phủ Italia đã được Thượng viện thông qua ngày 14/7/2011. Các chính phủ trong EU, đặc biệt là Đức và Pháp, đều rất mong đợi vào chính sách “thắt lưng buộc bụng” mà chính phủ Italia đã cam kết với châu Âu, cắt giảm chi tiêu ngân sách nhà nước đến năm 2014 cán cân thu chi ngân sách nhà nước sẽ ổn định. Italia sẽ thực hiện bằng kế hoạch cắt giảm ngân sách nhà nước và tăng mức độ thu thuế, cải cách hợp nhất các cơ quan hành chính. Nhưng vấn đề hiện nay là nền kinh tế Italia đang suy thoái, việc cắt giảm ngân sách và tăng thu thuế có nghĩa là mức độ và khả năng đầu tư kinh tế trong những năm tới sẽ gần như bị triệt tiêu, kéo theo công ăn việc làm sẽ tiếp tục bị suy giảm, đời sống kinh tế của người dân sẽ tiếp tục khó khăn, trong khi chính quyền S.Berlusconi lại đang bị mất phiếu trong các kỳ bầu cử ở địa phương. Trong khi đó chính quyền của Thủ tướng S. Berlusconi lại luôn đưa ra những tuyên bố mị dân, không đúng với tình hình thực tế. Ông đã từng nói Italia không bị ảnh hưởng bởi cuộc khủng hoảng kinh tế tài chính năm 2008, rằng hệ thống ngân hàng của Italia cực kỳ vững mạnh nên không hề bị hệ lụy... Mấy tháng gần đây, trước nguy cơ của cuộc khủng hoảng nợ công, do bị thất cử trong kỳ bỏ phiếu ở địa phương vừa qua, ông lại muốn trấn an cử tri bằng những đòn mị dân khác như giảm thuế... Một trong những điều mị dân của ông là đã đề ra con số 40 tỷ EUR thắt lưng buộc bụng đến năm 2014, ngân

<sup>16</sup> Nguyễn An Hà, sdd.

<sup>17</sup>

sách nhà nước cũng sẽ chỉ cắt giảm giới hạn 2 tỷ EUR vào năm 2011, 6 tỷ vào năm 2012 còn tất cả đổ dồn vào 2 năm 2013 và 2014, trong khi năm 2012 là năm cuối của chính quyền S. Berlusconi và chắc chắn chính phủ mới không phải của ông sẽ đối mặt với con số 32 tỷ EUR thất lung buộc bụng do chính quyền của ông để lại.

### III. Kết luận

Nói tóm lại, bằng việc tích cực đề ra và áp dụng các biện pháp trước mắt và lâu dài, ở cấp quốc gia và khu vực, những biện pháp chung và riêng... các nước EU nói chung, đặc biệt là nhóm PIIGS, đã phần nào đương đầu được với cuộc khủng hoảng nợ công nghiêm trọng hiện nay. Từ cuộc khủng hoảng nợ công ở một số nước EU hiện nay, có thể đưa ra một vài kết luận như sau:

1) Do các nguyên nhân khác nhau, cuộc khủng hoảng nợ công đã bộc lộ *những khuyết điểm mang tính hệ thống trong quản lý kinh tế của EU* nói chung, của từng nước thành viên nói riêng, mà trước hết là thiếu một cơ quan quản lý tài chính và điều phối kinh tế ở cấp độ Liên minh, cho dù các nền kinh tế thành viên đã hội nhập khá sâu sắc. Điều đó đòi hỏi EU phải tái cấu trúc nền kinh tế của mình.

2) Liên minh Châu Âu không có nhiều quyền lực trong việc hoạch định chính sách kinh tế của các nước thành viên. Hiệp ước Tăng trưởng và Ổn định (SGP) được ký kết để kiểm soát thâm hụt ngân sách và nợ công, nhưng EU lại *thiếu đi các công cụ thực thi, kiểm tra, kiểm soát rõ ràng*. Hậu quả là việc chi tiêu quá mức và mất khả năng cạnh tranh

ở Hy Lạp đã không bị phát hiện trong nhiều năm. Còn Ailen, cuộc khủng hoảng nợ công bắt nguồn từ việc chính phủ chậm trễ không chế những hoạt động cho vay vô trách nhiệm của một số ngân hàng. Khi nền kinh tế tăng trưởng nóng và bong bóng bất động sản phình to, Chính phủ chỉ còn cách bao cấp các ngân hàng khi họ bị thua lỗ. Như vậy, không chỉ có ngân hàng mà đối với bất kỳ doanh nghiệp nào dù là lớn hay nhỏ, *nhà nước cũng phải giám sát chặt chẽ và can thiệp kịp thời trước khi nó bị đổ vỡ*, để tránh hậu quả khôn lường. Để cứu vãn tăng trưởng kinh tế trước sự đổ vỡ của các doanh nghiệp, *Nhà nước phải ra tay cứu trợ họ với mục tiêu cứu một ngành công nghiệp hay một nền kinh tế khỏi suy thoái, bảo vệ việc làm cho người dân*. Nhưng càng chi tiền cứu các ngân hàng thì bội chi ngân sách sẽ càng lớn, niềm tin của nhà đầu tư nước ngoài vào trái phiếu chính phủ và đồng nội tệ sẽ càng thấp. Bài học rút ra là *cần có sự kiểm tra, giám sát chặt chẽ đối với hệ thống tài chính và các doanh nghiệp lớn trong nền kinh tế. Phải giảm thiểu các khoản vay kém chất lượng, phải giải thể sớm những doanh nghiệp nhà nước lớn làm ăn không hiệu quả, tránh đến khi doanh nghiệp lớn đó bị đổ vỡ thì nhà nước phải đứng ra bảo lãnh, cứu trợ, sẽ khiến cho thâm hụt ngân sách và nợ công nhà nước lớn, tạo nên khủng hoảng nợ như trường hợp Ailen*.

3. *Cần tránh tiết kiệm trong nước thấp, vay nợ nước ngoài để chi tiêu công cao, đặc biệt trong hoàn cảnh tăng trưởng kinh tế thấp, nhưng chi cho tiêu dùng cao, chi cho hệ thống an sinh xã hội quá lớn, không phù hợp với khả năng kinh tế đất nước*.